

Rx  
THUỐC BÁN THEO ĐƠN

## PAPAVERIN VIÊN NÉN

### THÀNH PHẦN:

- ♦ **Hoạt chất chính:** Papaverin hydrochlorid.....40mg.
- ♦ **Tá dược:** Tinh bột sắn, lactose, D.S.T, P.V.P K30, bột talc, magnesi stearat, starch 1500.

### CHỈ ĐỊNH:

- ♦ Đau bụng do tăng nhu động ruột, dạ dày.
- ♦ Cơn đau quặn thận.
- ♦ Cơn đau quặn mặt.

### CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- ♦ Khi có bloc nhĩ - thất hoàn toàn và phải dùng hết sức thận trọng khi có suy giảm dẫn truyền, vì thuốc có thể gây ngoại tâm thu thất nhất thời, có thể là ngoại tâm thu hoặc cơn nhịp nhanh kịch phát.
- ♦ Không dùng nếu biết người bệnh quá mẫn với papaverin.

### LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

- ♦ Có thể dùng papaverin uống trong hoặc sau bữa ăn, hoặc với sữa để làm giảm rối loạn tiêu hóa.
- ♦ Người lớn: 1 - 2 viên/lần, 2 - 3 lần/ngày

### THÂN TRỌNG:

- ♦ Trong các trường hợp giảm nhu động dạ dày ruột.
- ♦ Người bệnh tăng nhãn áp.
- ♦ Ngừng dùng papaverin khi những triệu chứng quá mẫn gan trở nên rõ ràng (triệu chứng về đường tiêu hóa, vàng da), hoặc thấy có tăng bạch cầu ura eosin, hoặc khi những kết quả xét nghiệm chức năng gan biến đổi.
- ♦ Độ an toàn và hiệu lực của papaverin ở trẻ em chưa được xác định.
- ♦ Không dùng papaverin trong thời gian dài vì có thể dẫn đến phụ thuộc vào thuốc.

**PHỤ NỮ MANG THAI:** Không biết papaverin có thể gây độc hại với thai nhi khi dùng cho người mang thai hoặc có thể ảnh hưởng đến khả năng sinh sản hay không. Không dùng papaverin cho người mang thai.

**PHỤ NỮ CHO CON BÚ:** Không biết papaverin có bài tiết trong sữa người hay không. Vì nhiều thuốc được bài tiết trong sữa người, tránh dùng papaverin cho người cho con bú.

**LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:** Thận trọng khi dùng thuốc vì thuốc có thể gây chóng mặt, ngủ gà, an thần, ngủ lịm, nhức đầu.

### TƯỚNG TÁC THUỐC:

- ♦ Các thuốc ức chế hệ thần kinh trung ương làm tăng nhẹ tác dụng của papaverin và morphin có tác dụng hợp đồng với papaverin.
- ♦ Khi dùng đồng thời, papaverin có thể cản trở tác dụng điều trị của levodopa ở người bệnh Parkinson, papaverin có thể phong bế các thụ thể dopamin. Tránh dùng papaverin ở người bệnh Parkinson, đặc biệt khi người bệnh này đang điều trị với levodopa.

### TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

#### ít gặp:

- ♦ Hệ thần kinh trung ương: chóng mặt, ngủ gà, an thần, ngủ lịm, nhức đầu.
- ♦ Tiêu hóa: buồn nôn, táo bón, chán ăn, tiêu chảy.
- ♦ Gan: quá mẫn gan, viêm gan mạn tính.

**Ghi chú:** Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

### DƯỢC LỰC HỌC:

♦ Papaverin là alcaloid lấy từ thuốc phiện hoặc tổng hợp, thuốc nhóm benzylisoquinolin. Tác dụng điều trị chủ yếu của papaverin là chống co thắt cơ trơn. Papaverin cũng gây giãn cơ trơn phế quản, đường tiêu hóa, niệu quản và đường mật. Papaverin làm thư giãn cơ tim do ức chế trực tiếp tính dễ bị kích thích của cơ tim, kéo dài thời gian trơ và làm giảm sự dẫn truyền. Trước kia papaverin đã được dùng để chống thiếu máu não, ngoại vi do co thắt động mạch, thiếu máu cơ tim, co thắt phế quản hen, cơn đau thắt ngực. Tuy nhiên, tác dụng và hiệu quả không rõ rệt nên ngày nay đã bị loại bỏ và thay thế bằng các thuốc có hiệu quả hơn.

- ♦ Tác dụng chống co thắt của papaverin trực tiếp và không liên quan tới sự phân bố thần kinh ở cơ, và cơ vẫn đáp ứng với thuốc và những kích thích khác gây co. Khi có tắc mạch, thuốc có thể tác dụng, do chống lại sự co mạch phản xạ ở mạch nhánh. Papaverin có hai cơ chế tác dụng chống co thắt, gồm ức chế phosphoryl - hóa do oxy - hóa và cản trở co cơ do calci. Thuốc ít tác dụng trên hệ thần kinh trung ương, mặc dù liều cao có thể gây ức chế ở một số người bệnh. Cũng có hoạt tính chẹn kênh calci yếu khi dùng liều cao. Papaverin ít có tác dụng giảm đau.

### DƯỢC ĐỘNG HỌC:

- ♦ Papaverin hydrochlorid dễ được hấp thu qua đường tiêu hóa và tác dụng xuất hiện khá nhanh. Trị số nửa đời sinh thay đổi, nhưng có thể duy trì nồng độ huyết tương khá hàng định bằng cách uống thuốc cách nhau 6 giờ. Có tới 90% thuốc gắn với protein huyết tương. Thuốc chuyển hóa nhanh ở gan và bài tiết trong nước tiểu, chủ yếu dưới dạng liên hợp glucuronid của các chất chuyển hóa dạng phenolic.

### QUẢ LIỆU, XỬ TRÍ:

- ♦ **Biểu hiện:** Nói chung, những biểu hiện của quá liều do vân mạch không ổn định, gồm buồn nôn, nôn, yếu cơ, ức chế hệ thần kinh trung ương, rung giật nhân cầu, song thị, toát mồ hôi, đỏ bừng, chóng mặt, và nhịp tim nhanh xoang; khi quá liều nặng, papaverin ức chế mạnh hô hấp tế bào và là thuốc chẹn kênh calci yếu. Sau khi uống liều 15g papaverin hydrochlorid, đã nhận thấy có nhiễm acid với tăng thông khí, tăng glucose huyết, và giảm kali huyết.

#### Điều trị:

- Trong trường hợp quá liều papaverin, cần liên hệ với một trung tâm về chất độc để nhận thông tin mới nhất về điều trị quá liều này. Cũng cần xem xét khả năng quá liều với nhiều thuốc, tương tác thuốc và được động học không bình thường của các thuốc dùng đồng thời.
- Khi quá liều papaverin, phải bảo vệ đường thở của người bệnh thông khí và truyền dịch hỗ trợ. Theo dõi cẩn thận những dấu hiệu nặng do dọa cuộc sống, các khí trong máu và các chỉ số hóa sinh trong máu.
- Nếu có giật xảy ra, điều trị bằng diazepam, phenytoin hoặc phenobarbital. Khi có những co giật khó điều trị, có thể dùng thiopental hoặc halothan để gây mê, và thuốc phong bế thần kinh - cơ để giảm co giật. Có thể truyền dịch tĩnh mạch, đặt chân người bệnh ở tư thế nâng cao; và/hoặc có thể dùng một thuốc tăng huyết áp như dopamin, noradrenalin để điều trị huyết áp. Có thể dùng calci gluconat để điều trị các tác dụng co hai về tim; theo dõi nồng độ calci huyết tương và điện tâm đồ. Không biết có thể loại bỏ papaverin bằng tăng cường bài niệu, thải tách mảng bụng hoặc thẩm tách máu hay không.

### QUÝ CÁCH ĐÓNG GÓI:

Hộp 3 vỉ x 10 viên nén.

Hộp 10 vỉ x 10 viên nén

Chai 100 viên nén.

### BẢO QUẢN:

Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

### HẠN DUNG:

36 tháng kể từ ngày sản xuất.

### TIỀU CHUẨN:

ĐDVN IV

### CHÚ Ý: Không sử dụng thuốc nếu:

- \* Viên thuốc bị biến màu, nứt vỡ.
- \* Vỉ thuốc bị rách.
- \* Chai thuốc bị nứt, mất nhẫn.
- \* Phải ngừng dùng thuốc ngay và thông báo cho bác sĩ khi gặp những triệu chứng dị ứng.
- \* Đã xa tầm tay trẻ em.
- \* Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.
- \* Không dùng thuốc quá hạn dùng ghi trên nhẫn.



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TƯ VIDIPHA

184/2, Lê Văn Sỹ, Phường 10, Quận Phú Nhuận, TP.HCM

Fax: (84-28)-38440446

Sản xuất tại chi nhánh

CÔNG TY CPDP TRUNG ƯƠNG VIDIPHA BÌNH DƯƠNG

Khu phố Tân Bình, Phường Tân Hiệp, Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương